

# UNIT TEST 7

## GRADE 2

### LISTENING - NGHE

1) Listen and number the pictures. There is one example. (40 pts)

Nghe và đánh số vào bức tranh theo thứ tự em nghe được từ 1 - 4












2) Listen and put a tick (✓) or a cross (✗). (30 pts)

Nghe và đánh dấu (✓) (Đúng) hoặc (✗) (Sai)

| Example:                                                                                                                                                                                                                    | 5.                                                                                                                                                                                                                                                   | 6.                                                                                                                                                                                                                                                    | 7.                                                                                                                                                                                                                                                     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  <div style="display: flex; justify-content: center; align-items: center; margin-top: 10px;"> <input checked="" type="checkbox"/> </div> |  <div style="display: flex; justify-content: center; align-items: center; margin-top: 10px;"> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> </div> |  <div style="display: flex; justify-content: center; align-items: center; margin-top: 10px;"> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> </div> |  <div style="display: flex; justify-content: center; align-items: center; margin-top: 10px;"> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> </div> |

### READING – ĐỌC

3) Look, read and circle (30 pts)

Quan sát, đọc câu và khoanh tròn đáp án đúng

Example:



Is this your hat?

Yes, it is.

No, it isn't.

1.



Is this your dress?

Yes, it is.

No, it isn't.

2.



Is this your shirt?

Yes, it is.

No, it isn't.

3.



These are my  
shoes.

These are my  
shorts.

## WRITING – VIẾT

### 4) Draw lines. (30 pts) (Nối từ với tranh thích hợp)

Example:

hat



1.

dress



2.

T-shirt



3.

shirt



5) Order the words. ( 80 pts) (Sắp xếp từ theo đúng thứ tự)

Example

have I violin. a

=>

I have a violin.



1.

this hat ? Is your

=>



2.

are my shorts . These

=>



**TỔNG ĐIỂM: 210**

HƯỚNG DẪN GỬI BÀI:

**B1:** Sau khi HS làm xong, kéo xuống cuối trang bấm vào nút **FINISH**

**B2:** Nhập **HỌ TÊN** vào bảng và bấm nút **SEND**.

**B3:** Kéo lên trên đầu trang, hệ thống sẽ cho biết ngay kết quả của HS vừa làm xong.

Enter your full name:

